

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30/12/2024

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phước Minh Phong

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lại Thị Thu Hà

Ông Nguyễn Thái Duy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 362/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2024 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Cil Ha P, sinh năm: 1998; địa chỉ: Số G H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà K' B, sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn ông Cil Ha P:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà K' Biêu tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng ngày 12/4/2019.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nay ông nhận thấy tính tình vợ chồng không hợp nhau, cách nhìn nhận và xử sự trong cuộc sống khác nhau, từ đó dẫn đến vợ chồng không đồng quan điểm, cuộc sống gia đình không hòa hợp, hạnh phúc. Tình trạng này xảy ra trong khoảng thời gian dài, vợ chồng cũng đã tự nhìn nhận lại mình và cùng cố gắng hòa hợp với nhau để cuộc sống chung được hạnh phúc. Tuy nhiên, càng về sau thì mâu thuẫn vợ chồng càng lớn nên đã sống ly thân từ năm 2023 đến nay.

Nay ông không còn tình cảm với bà K' Biêu nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà K' Biêu.

Về con chung: Ông xác định vợ chồng có 01 con chung là Liêng Jrang Anh K1, sinh ngày 06/6/2020. Khi ly hôn, ông yêu cầu giao cháu Liêng Jrang Anh K1 cho bà K' Biêu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Ông xác định tự thỏa thuận về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời trình bày của bị đơn bà K' Biêu:

Vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng không tin tưởng nhau về đời sống tình cảm, nên nhiều lần xảy ra xích mích, cãi nhau và vợ chồng cũng đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Do vậy, bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của ông Cil Ha P.

Về con chung: Bà xác định vợ chồng có 01 con chung là Liêng Jrang Anh K1, sinh ngày 06/6/2020. Khi ly hôn, bà yêu cầu giao cháu Liêng Jrang A Kiệt cho bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Yêu cầu ông Cil Ha P cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Cil Ha P về việc xin ly hôn với bà K' Biêu. Giao con chung Liêng Jrang Anh K1, sinh ngày 06/6/2020 cho bà K' Biêu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Buộc ông Cil Ha P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Cil Ha P, bị đơn bà K' Biêu vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự trên theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Cil Ha P và bà K' Biêu xây dựng gia đình với nhau năm 2019, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng ngày 12/4/2019. Việc đăng ký kết hôn không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên

quan hệ hôn nhân của ông Cil Ha P và bà K' Biều là hợp pháp. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên ông Cil Ha P khởi kiện ly hôn.

Xét thấy, vợ chồng ông Cil Ha P, bà K' Biều phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, vợ chồng thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Sau khi phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng cũng đã nhiều lần tìm cách để cải thiện tình cảm nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay và không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà K' Biều cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, không thể hàn gắn được nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Cil Ha P.

Do quan hệ hôn nhân giữa ông Cil Ha P với bà K' Biều đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Cil Ha P, giải quyết cho ông Cil Ha P và bà K' Biều được ly hôn là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Ông Cil Ha P và bà K' Biều có 01 con chung là Liêng Jrang Anh K1, sinh ngày 06/6/2020.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Cil Ha P yêu cầu giao con chung cho bà K' Biều nuôi dưỡng, bà K' B đồng ý và yêu cầu ông Cil Ha P cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng thì ông Cil Ha P đồng ý.

Xét thấy, bà K' Biều đang là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, ông Cil Ha P và bà K' Biều cùng thống nhất giao con chung cho bà K' Biều trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông Cil Ha P đồng ý cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Do đó, nhằm bảo đảm sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn môi trường sống, giáo dục và nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển tâm sinh lý bình thường của cháu, nên cần giao cho bà K' Biều trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình và căn cứ các Điều 82, 107 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình buộc ông Cil Ha P cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Cil Ha P xác định tự thỏa thuận về tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà K' Biều xác định không tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[3] Về án phí: Buộc ông Cil Ha P phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn ly hôn của ông Cil Ha P, xử cho ông C Ha Par và bà K' Biêu được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Liêng Jrang Anh K1, sinh ngày 06/6/2020 cho bà K' Biêu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Buộc ông Cil Ha P cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc ông Cil Ha P phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nộp theo biên lai thu số 0005148 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Ông Cil Ha P còn phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND H. Lâm Hà;
- Chi cục THADS H. Lâm Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã Phúc Thọ;
- Lưu AV – HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phước Minh Phong

